

HIỆP ĐỊNH

GIỮA

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

VÀ

LIÊN MINH CHÂU ÂU

VỀ VIỆC

THIẾT LẬP KHUÔN KHỔ THAM GIA CỦA VIỆT NAM

VÀO CÁC HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ KHỦNG HOẢNG

CỦA LIÊN MINH CHÂU ÂU

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(dưới đây được gọi là ‘Việt Nam’) là một Bên, và

LIÊN MINH CHÂU ÂU (dưới đây được gọi là ‘EU’) là một Bên,

Dưới đây được gọi chung là "các Bên",

Xét các yếu tố sau:

Trong khuôn khổ Chính sách An ninh và Phòng thủ chung, EU có quyền quyết định hoạt động trong lĩnh vực quản lý khủng hoảng nêu tại các Khoản 1, Điều 42 và Khoản 1, Điều 43 của Hiệp ước về EU, theo nghị quyết của Hội đồng châu Âu.

Việt Nam và EU nhận thấy tầm quan trọng của nền hòa bình thế giới đối với sự phát triển của tất cả các quốc gia và duy trì cam kết đóng góp bảo đảm hòa bình và an ninh tại mỗi khu vực và trên thế giới, dựa trên các nguyên tắc của Hiến chương Liên Hợp Quốc.

Xét cam kết giữa các Bên nhằm tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực liên quan đến an ninh và quốc phòng, nhận thấy nguồn lực và khả năng của Việt Nam có thể được sử dụng trong các hoạt động quản lý khủng hoảng của EU.

Việt Nam và EU mong muốn thiết lập các điều kiện chung về sự tham gia của Việt Nam trong hoạt động quản lý khủng hoảng của EU bằng một hiệp định trong đó bao gồm các khuôn khổ đối với khả năng tham gia của Việt Nam, thay vì xác định các điều kiện trong từng trường hợp cụ thể đối với từng hoạt động.

Một hiệp định như vậy sẽ không ảnh hưởng đến quyền tự quyết của EU, và không ảnh hưởng đến bản chất quyết định của Việt Nam là tham gia vào một hoạt động quản lý khủng hoảng nào đó của EU dựa trên cân nhắc đối với từng trường hợp cụ thể.

EU sẽ quyết định về việc mời các quốc gia thứ ba tham gia vào một hoạt động quản lý khủng hoảng của EU. Việt Nam có thể chấp thuận lời mời của EU và đề xuất đóng góp. Trong trường hợp đó, EU sẽ quyết định về việc chấp thuận đề xuất đóng góp đó của Việt Nam.

ĐÃ THỎA THUẬN NHƯ SAU:

PHẦN I

CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1

Các quyết định về tham gia

1. Sau khi EU có quyết định mời Việt Nam tham gia vào một hoạt động quản lý khủng hoảng của EU, trong khuôn khổ thực thi Hiệp định này, Việt Nam cần thông báo cho EU quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc tham gia, bao gồm đề xuất đóng góp của Việt Nam.

2. EU sẽ đánh giá về đề xuất đóng góp trên thông qua tham vấn với Việt Nam.

3. EU sẽ gửi cho Việt Nam, sớm nhất có thể, dự kiến ban đầu về khoản đóng góp của Việt Nam vào ngân sách hoạt động nhằm hỗ trợ Việt Nam xây dựng đề xuất về việc đóng góp.

4. EU sẽ thông báo cho Việt Nam bằng văn bản về kết quả đánh giá và quyết định về đề xuất đóng góp của Việt Nam để khẳng định sự tham gia của Việt Nam, phù hợp với các quy định của Hiệp định này.

5. Đề xuất của Việt Nam theo quy định tại Khoản 1 và sự chấp thuận đề xuất đó của EU theo quy định tại Khoản 4 sẽ thiết lập các điều khoản cơ bản để thực thi Hiệp định này đối với từng trường hợp hoạt động quản lý khủng hoảng cụ thể.

6. Sau khi các Bên tham vấn, Việt Nam có thể rút toàn bộ hoặc một phần sự tham gia khỏi hoạt động quản lý khủng hoảng của EU vào bất kỳ thời điểm nào, dựa trên quyết định của mình hoặc căn cứ vào yêu cầu của EU.

Điều 2

Khuôn khổ

1. Việt Nam sẽ hỗ trợ Nghị quyết liên quan của Hội đồng EU về việc EU quyết định tiến hành hoạt động quản lý khủng hoảng và các Nghị quyết khác của Hội đồng EU về việc mở rộng các hoạt động quản lý khủng hoảng của EU, phù hợp với các quy định của Hiệp định này và các thỏa thuận thực hiện cần thiết.

2. Việc tham gia của Việt Nam vào hoạt động quản lý khủng hoảng của EU sẽ không ảnh hưởng đến quyền tự quyết của EU.

Điều 3

Địa vị pháp lý của nhân sự và lực lượng của Việt Nam

1. Địa vị pháp lý của các nhân sự Việt Nam tham gia một hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU và/hoặc các lực lượng của Việt Nam tham gia vào một hoạt động quản lý khủng hoảng quân sự của EU sẽ được quy định trong một thỏa thuận liên quan (nếu được ký kết) về địa vị pháp lý của lực lượng/phái bộ hoặc trong văn bản quy định liên quan giữa EU và (các) quốc gia nơi diễn ra hoạt động. Việt Nam sẽ được thông báo về các thỏa thuận hoặc văn bản đó.

2. Địa vị pháp lý của nhân sự Việt Nam tại các sở chỉ huy hoặc trung tâm chỉ huy nằm bên ngoài (các) quốc gia mà EU triển khai hoạt động quản lý khủng hoảng sẽ được quy định phù hợp trong các thỏa thuận giữa sở chỉ huy và các trung tâm chỉ huy liên quan với cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.

3. Không ảnh hưởng đến thỏa thuận về địa vị pháp lý của các lực lượng/phái bộ được quy định tại Khoản 1, Việt Nam thực thi quyền pháp lý đối với các nhân sự của mình tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng của EU. Khi các lực lượng của Việt Nam hoạt động trên tàu hoặc máy bay của một quốc gia thành viên EU, quốc gia này có thể thực hiện quyền pháp lý đối với nhân sự Việt Nam theo các thỏa thuận hiện có và/hoặc sẽ ký kết, phù hợp với luật pháp và các quy định của quốc gia đó cũng như luật pháp quốc tế.

4. Việt Nam có trách nhiệm trả lời các khiếu nại có liên quan hoặc xuất phát từ nhân sự của Việt Nam khi tham gia vào hoạt động quản lý khủng hoảng của EU và có trách nhiệm tiến hành các biện pháp, cụ thể là biện pháp pháp lý hoặc kỷ luật đối với các nhân sự trên, phù hợp với luật pháp và các quy định của Việt Nam.

5. Các Bên đồng ý không đưa ra bất kỳ khiếu nại nào, ngoài các khiếu nại được ấn định trong thỏa thuận, chống lại nhau về thiệt hại, mất mát hoặc phá hủy tài sản do một Bên sở hữu hoặc vận hành, hoặc chấn thương hoặc tử vong của nhân sự của một Bên trong thực hiện các nhiệm vụ chính thức liên quan đến các hoạt động nêu trong Hiệp định này, ngoại trừ trường hợp sơ suất nghiêm trọng hoặc cố ý sai phạm. Trong trường hợp xảy ra sơ suất nghiêm trọng hoặc cố ý sai phạm như vậy, các Bên sẽ giải quyết bằng biện pháp ngoại giao.

6. Việt Nam cam kết tuyên bố không khiếu nại bất kỳ quốc gia thành viên EU nào cùng tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng của EU, và sẽ thực hiện điều này khi ký Hiệp định.

7. EU cam kết rằng các quốc gia thành viên tuyên bố không khiếu nại Việt Nam khi tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng của EU và sẽ thực hiện điều này khi ký Hiệp định.

Điều 4

Bảo mật thông tin

1. Việt Nam sẽ thực hiện các biện pháp thích hợp để đảm bảo rằng thông tin được phân loại bảo mật của EU được bảo vệ phù hợp với các quy định về an ninh của Hội đồng EU, tại Nghị quyết số 2013/488/ EU¹ của Hội đồng và phù hợp với các hướng dẫn khác do các cơ quan có thẩm quyền ban hành, bao gồm Tư lệnh chỉ huy hoạt động EU liên quan đến một hoạt động quản lý khủng hoảng quân sự của EU, hoặc Trưởng Phái bộ liên quan đến một hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU.

2. Trường hợp các Bên ký kết một thỏa thuận về quy trình an ninh đối với việc trao đổi các thông tin được phân loại mật, thỏa thuận đó sẽ được áp dụng trong hoạt động quản lý khủng hoảng của EU.

¹ (') Nghị quyết số 2013/488/EU ngày 23 tháng 9 năm 2013 của Hội đồng EU về quy tắc bảo mật các thông tin được phân loại mật của EU (OJ L 274, 15.10.2013, tr. 1).

PHẦN II
CÁC ĐIỀU KHOẢN VỀ THAM GIA HOẠT ĐỘNG
QUẢN LÝ KHỦNG HOẢNG DÂN SỰ

Điều 5

Nhân sự tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU

1. Việt Nam:

(a) Đảm bảo rằng các nhân sự được cử tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU sẽ thực hiện nhiệm vụ tuân thủ theo:

(i) Nghị quyết liên quan của Hội đồng EU và các sửa đổi liên quan được đề cập trong Khoản 1, Điều 2;

(ii) Kế hoạch hoạt động;

(iii) Các thỏa thuận thực hiện được áp dụng;

(iv) Các chính sách được áp dụng trong hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU;

(b) Kịp thời thông báo cho Tư lệnh chỉ huy hoạt động dân sự về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến việc tham gia của Việt Nam vào hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU.

2. Nhân sự của Việt Nam được cử tham gia một hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU phải trải qua kiểm tra y tế, tiêm chủng và được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp chứng nhận có sức khỏe phù hợp với nhiệm vụ; các nhân sự này cần phải cung cấp bản sao chứng nhận sức khỏe trên.

3. Nhân sự của Việt Nam sẽ thực hiện nhiệm vụ và ứng xử với tinh thần đặt lợi ích của hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU lên trên và tuân thủ theo các chuẩn cao nhất về ứng xử đã được quy định trong các chính sách áp dụng đối với hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU.

Điều 6

Quy trình chỉ huy

1. Nhân sự Việt Nam tham gia một hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU vẫn đặt dưới quyền chỉ huy tuyệt đối của các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.

2. Tư lệnh chỉ huy hoạt động dân sự sẽ thực hiện quyền điều hành đối với tất cả các nhân sự tham gia vào hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU. Thỏa thuận thực hiện liên quan đến vấn đề này giữa Tư lệnh chỉ huy hoạt động dân sự với các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam sẽ có hiệu lực trước khi triển khai nhân sự.

3. Tư lệnh chỉ huy hoạt động dân sự sẽ chịu trách nhiệm và thực thi

quyền chỉ huy và điều hành đối với hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU ở cấp chiến lược.

4. Trưởng Phái bộ chịu trách nhiệm và thực thi quyền chỉ huy và điều hành đối với hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU tại thực địa và thực hiện việc quản lý hàng ngày.

5. Phù hợp với quy định tại Khoản 1, Điều 2, Việt Nam có quyền và nghĩa vụ trong quản lý hàng ngày đối với hoạt động quản lý khủng hoảng, tương tự như các nước thành viên EU khác tham gia vào hoạt động.

6. Trưởng Phái bộ có trách nhiệm quản lý kỷ luật đối với nhân sự tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU. Việt Nam có trách nhiệm áp dụng các biện pháp, bao gồm biện pháp kỷ luật hoặc pháp lý, đối với các nhân sự của Việt Nam, phù hợp với luật pháp, quy định và chính sách của mình.

7. Việt Nam sẽ chỉ định Đầu mối liên lạc về đội ngũ nhân sự (NPC) của Việt Nam để đại diện cho đội ngũ nhân sự của mình tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU. NPC sẽ báo cáo với Trưởng Phái bộ về các vấn đề liên quan, ảnh hưởng đến chiến dịch và có trách nhiệm duy trì kỷ luật hàng ngày đối với các nhân sự Việt Nam.

8. EU sẽ đưa ra quyết định kết thúc hoạt động quản lý khủng hoảng, sau khi tham vấn với Việt Nam trong trường hợp Việt Nam vẫn còn đóng góp cho hoạt động quản lý khủng hoảng của EU vào thời điểm hoạt động đó chấm dứt.

Điều 7

Các vấn đề tài chính

1. Không ảnh hưởng đến quy định tại Điều 8, ngoài các chi phí được xác định trong ngân sách hoạt động, Việt Nam sẽ đảm bảo mọi chi phí liên quan đến việc tham gia của mình vào hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU.

2. Trong trường hợp xảy ra tử vong, chấn thương, mất mát hoặc thiệt hại đối với thể nhân hoặc pháp nhân tại các quốc gia mà EU đang triển khai hoạt động, các vấn đề về trách nhiệm pháp lý và bồi thường của Việt Nam (nếu có) sẽ được xác định bởi các điều kiện thống nhất được áp dụng về địa vị pháp lý đối với phái bộ, phù hợp với quy định tại Khoản 1, Điều 3 hoặc các điều khoản có hiệu lực thay thế khác.

Điều 8

Đóng góp vào ngân sách hoạt động

1. Phù hợp với quy định tại Khoản 4, căn cứ vào khả năng của Việt Nam và trên cơ sở quyết định về việc tham gia vào hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU, phù hợp với quy định tại Khoản 5, Điều 1, Việt Nam sẵn sàng

đóng góp vào ngân sách hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU.

2. Khoản đóng góp của Việt Nam vào ngân sách hoạt động sẽ được tính toán dựa trên một trong hai công thức sau; công thức nào đưa ra số tiền thấp hơn sẽ được áp dụng:

(a) Một khoản đóng góp vào ngân sách hoạt động tương ứng theo tỷ lệ giữa tổng thu nhập quốc dân (GNI) của Việt Nam với tổng các GNI của tất cả các quốc gia đóng góp vào ngân sách của hoạt động; hoặc

(b) Một khoản đóng góp vào ngân sách hoạt động tương ứng theo tỷ lệ giữa số lượng nhân sự của Việt Nam tham gia vào hoạt động với tổng số nhân sự của tất cả các quốc gia thành viên tham gia vào hoạt động.

3. Ngoài quy định tại Khoản 1 và Khoản 2, Việt Nam sẽ không phải đóng góp vào kinh phí để đảm bảo phụ cấp hàng ngày cho nhân sự của các quốc gia thành viên EU.

4. Ngoài quy định tại Khoản 1, EU sẽ miễn trừ đóng góp tài chính cho Việt Nam đối với một hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự cụ thể khi:

(a) EU xác định rằng Việt Nam có sự đóng góp quan trọng và sự đóng góp này là thiết yếu cho hoạt động đó; hoặc

(b) GNI bình quân đầu người của Việt Nam không vượt quá GNI của bất kỳ quốc gia thành viên EU nào.

5. Phù hợp với quy định tại Khoản 1, bất cứ thỏa thuận nào về việc đóng góp của Việt Nam cho ngân sách hoạt động quản lý khủng hoảng dân sự của EU sẽ được ký kết giữa các cơ quan có thẩm quyền của các Bên. Thỏa thuận như trên sẽ bao gồm tối thiểu các điều khoản về:

(a) Số tiền đóng góp;

(b) Phương thức thanh toán; và

(c) Thủ tục kiểm toán.

PHẦN III

CÁC ĐIỀU KHOẢN VỀ THAM GIA HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ KHỦNG HOẢNG QUÂN SỰ CỦA EU

Điều 9

Tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng quân sự của EU

1. Việt Nam đảm bảo rằng các lực lượng và nhân sự của Việt Nam tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng quân sự của EU sẽ thực hiện nhiệm vụ tuân thủ theo:

(i) Nghị quyết liên quan của Hội đồng EU và các sửa đổi có liên quan phù hợp với Khoản 1, Điều 2;

- (ii) Kế hoạch hoạt động;
- (iii) Các thỏa thuận thực hiện được áp dụng; và
- (iv) Các chính sách được áp dụng trong hoạt động quản lý khủng hoảng quân sự của EU.

2. Việt Nam sẽ kịp thời thông báo cho Tư lệnh chỉ huy hoạt động của EU về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến việc tham gia của Việt Nam vào hoạt động.

3. Nhân sự của Việt Nam sẽ thực hiện nhiệm vụ và ứng xử với tinh thần đặt lợi ích của hoạt động quản lý khủng hoảng quân sự của EU lên trên và tuân thủ theo các chuẩn cao nhất về ứng xử đã được quy định trong các chính sách áp dụng đối với hoạt động quản lý khủng hoảng quân sự của EU.

Điều 10

Quy trình chỉ huy

1. Các lực lượng và nhân sự Việt Nam tham gia một hoạt động quản lý khủng hoảng quân sự của EU vẫn đặt dưới quyền chỉ huy tuyệt đối của các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.

2. Tư lệnh chỉ huy hoạt động của EU sẽ thực hiện quyền chỉ huy và/hoặc quản lý ở cấp chiến dịch và chiến thuật đối với tất cả các lực lượng và nhân sự của các nước tham gia vào hoạt động quản lý khủng hoảng quân sự của EU. Thỏa thuận thực hiện liên quan đến vấn đề này giữa Tư lệnh chỉ huy hoạt động của EU và các cơ quan có thẩm quyền Việt Nam sẽ có hiệu lực trước khi triển khai nhân sự.

3. Phù hợp với quy định tại Khoản 1, Điều 2, Việt Nam có quyền và nghĩa vụ trong việc quản lý hàng ngày đối với hoạt động quản lý khủng hoảng, tương tự như các quốc gia thành viên EU khác tham gia vào hoạt động.

4. Thông qua tham vấn với Việt Nam, Tư lệnh chỉ huy hoạt động của EU có thể yêu cầu Việt Nam rút sự đóng góp vào bất cứ thời điểm nào.

5. Việt Nam sẽ bổ nhiệm một đại diện quân sự cao cấp (SMR) để đại diện cho đội ngũ nhân sự của mình tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng quân sự của EU. Đại diện này sẽ tham vấn với Tư lệnh Lực lượng EU về tất cả các vấn đề ảnh hưởng đến hoạt động và có trách nhiệm duy trì kỷ luật của đội ngũ nhân sự của Việt Nam.

Điều 11

Các vấn đề tài chính

1. Không ảnh hưởng đến quy định tại Điều 12 của Hiệp định, Việt Nam

sẽ đảm bảo mọi chi phí liên quan tới việc tham gia của mình vào hoạt động, trừ trường hợp các chi phí được đảm bảo từ nguồn ngân sách chung theo Khoản 1, Điều 2, cũng như trong Nghị quyết của Hội đồng EU số (CFSP) 2015/528².

2. Trong trường hợp xảy ra tử vong, chấn thương, mất mát hoặc thiệt hại đối với thể nhân hoặc pháp nhân tại các quốc gia mà EU đang triển khai hoạt động, các vấn đề về trách nhiệm pháp lý và bồi thường của Việt Nam (nếu có) sẽ được xác định bởi các điều kiện thống nhất được áp dụng về địa vị pháp lý đối với các lực lượng, phù hợp với quy định tại Khoản 1, Điều 3 hoặc các điều khoản có hiệu lực thay thế khác.

Điều 12

Đóng góp vào ngân sách hoạt động

1. Phù hợp với quy định tại Khoản 3, căn cứ vào khả năng của Việt Nam và trên cơ sở quyết định về việc tham gia vào hoạt động quản lý khủng hoảng quân sự của EU, phù hợp với quy định tại Khoản 5, Điều 1, Việt Nam sẵn sàng đóng góp vào ngân sách hoạt động quản lý khủng hoảng quân sự của EU.

2. Khoản đóng góp của Việt Nam vào ngân sách hoạt động sẽ được tính toán dựa trên một trong hai công thức sau; công thức nào đưa ra số tiền thấp hơn sẽ được áp dụng:

(a) Một khoản đóng góp vào ngân sách hoạt động tương ứng theo tỷ lệ giữa tổng thu nhập quốc dân (GNI) của Việt Nam với tổng các GNI của tất cả các quốc gia đóng góp vào ngân sách của hoạt động; hoặc

(b) Một khoản đóng góp vào ngân sách hoạt động tương ứng theo tỷ lệ giữa số lượng nhân sự của Việt Nam tham gia vào hoạt động với tổng số nhân sự của tất cả các quốc gia thành viên tham gia vào hoạt động.

Nếu sử dụng công thức tính theo điểm (b) và Việt Nam chỉ cử nhân sự tham gia vào Sở chỉ huy hoạt động hoặc Sở chỉ huy Lực lượng, sẽ áp dụng theo tỷ lệ giữa số lượng nhân sự của Việt Nam và tổng số nhân sự tại Sở chỉ huy tương ứng. Trong các trường hợp khác, sẽ áp dụng tỷ lệ giữa tổng số nhân sự của Việt Nam và tổng số nhân sự tham gia hoạt động.

3. Không ảnh hưởng đến quy định tại Khoản 1 trên đây, EU miễn trừ đóng góp tài chính cho Việt Nam đối với một hoạt động quản lý khủng hoảng quân sự cụ thể khi:

² Nghị quyết của Hội đồng số (CFSP) 2015/528 ngày 27/3/2015 thiết lập cơ chế quản lý nguồn tài chính đảm bảo chi phí chung cho hoạt động của EU trong trường hợp có các yếu tố quân sự hoặc quốc phòng (Athena) và Nghị quyết 2011/871/CFSP (OJEU L 84, 28.3.2015, p.39).

(a) EU xác định rằng Việt Nam có sự đóng góp quan trọng và sự đóng góp này là thiết yếu cho hoạt động đó; hoặc

(b) GNI bình quân đầu người của Việt Nam không vượt quá GNI của bất kỳ quốc gia thành viên EU nào.

4. Phù hợp với quy định tại Khoản 1, bất cứ thỏa thuận nào về việc đóng góp của Việt Nam cho ngân sách hoạt động sẽ được ký kết giữa các cơ quan có thẩm quyền của các Bên. Thỏa thuận như trên sẽ bao gồm tối thiểu các điều khoản về:

(a) Số tiền đóng góp;

(b) Phương thức thanh toán; và

(c) Thủ tục kiểm toán.

PHẦN IV CÁC ĐIỀU KHOẢN CUỐI

Điều 13

Các thỏa thuận thực hiện Hiệp định

Không ảnh hưởng đến quy định tại Khoản 5, Điều 8 và Khoản 4, Điều 12, các thỏa thuận kỹ thuật và hành chính cần thiết cho việc thực hiện Hiệp định này có thể được ký kết giữa các cơ quan có thẩm quyền của các Bên.

Điều 14

Cơ quan có thẩm quyền

Trong khuôn khổ Hiệp định này, cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam là Bộ Quốc phòng nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, trừ trường hợp EU được thông báo khác.

Điều 15

Không tuân thủ Hiệp định

Trong trường hợp một trong hai Bên không tuân thủ các nghĩa vụ theo Hiệp định này, Bên còn lại có quyền chấm dứt hiệu lực của Hiệp định thông qua thông báo bằng văn bản trước một tháng.

Điều 16

Giải quyết tranh chấp

Tranh chấp liên quan đến việc diễn giải hoặc áp dụng Hiệp định này sẽ được giải quyết bằng biện pháp ngoại giao giữa các Bên.

Điều 17

Hiệu lực, thời hạn và chấm dứt

1. Hiệp định có hiệu lực vào ngày đầu tiên của tháng đầu tiên sau khi các Bên thông báo cho nhau về việc hoàn tất các thủ tục pháp lý nội bộ cần thiết để Hiệp định có hiệu lực.

2. Hiệp định sẽ được xem xét lại theo đề nghị của một trong các Bên.

3. Hiệp định có thể được sửa đổi trên cơ sở thỏa thuận bằng văn bản giữa các Bên. Việc sửa đổi sẽ có hiệu lực theo quy trình được quy định tại Khoản 1.

4. Hiệp định sẽ chấm dứt hiệu lực nếu một trong hai Bên thông báo cho Bên còn lại bằng văn bản. Trong trường hợp đó, Hiệp định sẽ hết hiệu lực sau sáu tháng kể từ ngày một Bên nhận được thông báo từ Bên còn lại.

DƯỚI SỰ CHỨNG KIẾN, những người có tên dưới đây được uỷ quyền của mỗi Bên, đã ký Hiệp định.

Ký tại Brussels, Vương quốc Bỉ, vào ngày 17 tháng 10 năm 2019, thành hai bản bằng tiếng Việt và tiếng Anh, các văn bản có giá trị như nhau. Trong trường hợp xảy bất đồng liên quan đến diễn giải Hiệp định này, bản tiếng Anh sẽ được dùng làm cơ sở.

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM**

**THAY MẶT
LIÊN MINH CHÂU ÂU**

VĂN BẢN TUYÊN BỐ
TUYÊN BỐ CỦA CÁC QUỐC GIA THÀNH VIÊN EU
PHÙ HỢP VỚI QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 5, ĐIỀU 3

“Các quốc gia thành viên EU áp dụng Nghị quyết của Hội đồng EU về một hoạt động quản lý khủng hoảng cụ thể của EU mà Việt Nam tham gia, sẽ cố gắng hết mức có thể, trong phạm vi hệ thống luật pháp cho phép, không đưa ra khiếu nại đối với Việt Nam về các trường hợp chấn thương, tử vong của nhân sự, hoặc thiệt hại, mất mát đối với tài sản thuộc sở hữu của họ và được sử dụng trong các hoạt động quản lý khủng hoảng EU nếu như chấn thương, tử vong, thiệt hại hoặc mất mát đó:

- Do nhân sự Việt Nam tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng của EU gây ra, trong khi thực hiện nhiệm vụ liên quan đến hoạt động quản lý khủng hoảng của EU, trừ trường hợp sơ suất nghiêm trọng hoặc cố ý sai phạm; hoặc

- Phát sinh từ việc sử dụng tài sản thuộc sở hữu của Việt Nam, miễn là tài sản đó được sử dụng cho hoạt động quản lý khủng hoảng của EU, ngoại trừ trường hợp sơ suất nghiêm trọng hoặc cố ý sai phạm trong việc sử dụng các tài sản của nhân sự Việt Nam tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng của EU.”

TUYÊN BỐ CỦA VIỆT NAM
PHÙ HỢP VỚI QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 5, ĐIỀU 3

“Việt Nam đồng ý tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng của EU, sẽ nỗ lực hết mức có thể, trong phạm vi hệ thống luật pháp nội bộ cho phép, không đưa ra khiếu nại đối với bất kỳ quốc gia nào tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng của EU về các trường hợp chấn thương, tử vong của nhân sự, hoặc thiệt hại, mất mát đối với tài sản thuộc sở hữu của Việt Nam và được sử dụng trong hoạt động quản lý khủng hoảng EU nếu như chấn thương, tử vong, thiệt hại hoặc mất mát đó:

- Do nhân sự EU tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng gây ra, trong khi thực hiện nhiệm vụ liên quan đến hoạt động quản lý khủng hoảng của EU, trừ trường hợp sơ suất nghiêm trọng hoặc cố ý sai phạm; hoặc

- Phát sinh từ việc sử dụng tài sản thuộc sở hữu của EU, miễn là tài sản đó được sử dụng cho hoạt động quản lý khủng hoảng, ngoại trừ trường hợp sơ suất nghiêm trọng hoặc cố ý sai phạm trong việc sử dụng tài sản của nhân sự EU tham gia hoạt động quản lý khủng hoảng.”